

Số: 3682/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 13 tháng 7 năm 2023

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013, số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND Thành phố về việc phê duyệt phương án ủy quyền trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố Hà Nội;


Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội tại Tờ trình số 1076/TTr-BQL ngày 15/6/2023 về việc ban hành Quyết định công bố Danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội.

### QUYẾT ĐỊNH:


**Điều 1.** Công bố Danh mục 04 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội (theo phụ lục đính kèm)

**Điều 2.** Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Trưởng ban Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội; Giám đốc các sở, thủ trưởng các ban, ngành Thành phố; Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã, xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Bộ KH&ĐT;
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- PCT Thường trực UBND TP Lê Hồng Sơn;
- Các đ/c PCT UBND TP: Nguyễn Trọng Đông, Nguyễn Mạnh Quyền;
- Văn phòng: Thành ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND TP;
- VPUBNDTP: CVP, các PCVP: N.M.Quân, C.N.Trang;
- các phòng: TH, TNMT, KTN, KSTTHC; Trung tâm Tin học - Công báo;
- Trung tâm báo chí Thủ đô; 
- Lưu: VT, KSTTHC.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Hồng Sơn** 

**Phụ lục**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA BAN**  
**QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP VÀ CHẾ XUẤT HÀ NỘI**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: ~~3632/QĐ-UBND~~ ngày ~~19/7~~ /2023 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội)

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
01	Cấp giấy phép môi trường	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong thời gian 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (trong đó thời hạn thẩm định hồ sơ, trả kết quả sau khi nhận được hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của cơ quan cấp giấy phép môi trường đối đa là 5 (năm) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ).</li> <li>- Trong thời gian 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (trong đó thời hạn thẩm định hồ sơ, trả kết quả sau khi nhận được hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của cơ quan cấp phép môi trường đối đa là 05 (năm) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ) đối với các trường hợp sau đây:               <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải.</li> </ul> </li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Nộp hồ sơ:               <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua DVC mức độ 4 của cơ quan cấp phép bắt buộc đối với trường hợp sau đây:                   <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải.</li> <li>+ Dự án đầu tư, cơ sở đầu nối nước thải vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp và đáp ứng các yêu cầu sau đây: không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; không thuộc trường hợp phải quan trắc khí thải tự</li> </ul> </li> </ul> </li> </ul>	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính Ban quản lý các Khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội – Số 4 Vũ Trọng Khánh, Phường Mộ Lao, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường: 7.200.000 đồng.</li> <li>- Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải và Dự án đầu tư, cơ sở đầu nối nước thải vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp và đáp ứng các yêu cầu sau đây: không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Bảo vệ môi trường năm 2020;</li> <li>- Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ;</li> <li>- Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường;</li> <li>- Quyết định số 87/QĐ-BTNMT ngày 14/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.</li> <li>- Quyết định số 2787/QĐ-BTNMT ngày 24/10/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.</li> </ul>

*tr*

		<p>+ Dự án đầu tư, cơ sở đầu nổi nước thải vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp và đáp ứng các yêu cầu sau đây: không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; không thuộc trường hợp phải quan trắc khí thải tự động, liên tục, quan trắc định kỳ theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.</p> <p><i>Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết TTHC.</i></p>	<p>động, liên tục, quan trắc định kỳ theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.</p> <p>- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính.</p> <p>Trả kết quả: Thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến, trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính.</p>		<p>nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; không thuộc trường hợp phải quan trắc khí thải tự động, liên tục, quan trắc định kỳ theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ: 2.900.000 đồng.</p>	
02	Cấp đổi giấy phép môi trường	<p>- Thời hạn cấp đổi giấy phép môi trường: Trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.</p> <p><i>Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết TTHC.</i></p>	<p>Nộp hồ sơ: Thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 của cơ quan cấp phép.</p> <p>Trả kết quả: Thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 của cơ quan cấp phép.</p>	<p>Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính Ban quản lý các Khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội – Số 4 Vũ Trọng Khánh, Phường Mộ Lao, Quận Hà Đông, Thành phố</p>		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Bảo vệ môi trường năm 2020;</li> <li>- Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ;</li> <li>- Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường;</li> <li>- Quyết định số 87/QĐ-BTNMT ngày 14/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.</li> <li>- Quyết định số 2787/QĐ-BTNMT</li> </ul>

				Hà Nội		ngày 24/10/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.
03	Cấp điều chỉnh giấy phép môi trường	<p>- Thời hạn cấp đổi giấy phép môi trường: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.</p> <p><i>Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết TTHC.</i></p>	<p>Nộp hồ sơ: Thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 của cơ quan cấp phép.</p> <p>Trả kết quả: Thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 của cơ quan cấp phép.</p>	<p>Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính Ban quản lý các Khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội – Số 4 Vũ Trọng Khánh, Phường Mộ Lao, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội</p>	<p>- Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường: 7.200.000 đồng.</p> <p>- Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải và Dự án đầu tư, cơ sở đầu nối nước thải vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp và đáp ứng các yêu cầu sau đây: không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; không thuộc trường hợp phải quan trắc khí thải tự động,</p>	<p>- Luật Bảo vệ môi trường năm 2020;</p> <p>- Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ;</p> <p>- Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường;</p> <p>- Quyết định số 87/QĐ-BTNMT ngày 14/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.</p> <p>- Quyết định số 2787/QĐ-BTNMT ngày 24/10/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.</p>

					liên tục, quan trắc định kỳ theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ: 2.900.000 đồng.	
04	Cấp lại giấy phép môi trường	<p>- Trong thời gian 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với các trường hợp:</p> <p>+ Dự án đầu tư, cơ sở, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp tăng quy mô, công suất, thay đổi công nghệ sản xuất (trừ trường hợp dự án đầu tư thay đổi đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường).</p> <p>+ Dự án đầu tư, cơ sở, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp có thay đổi số lượng nguồn phát sinh nước thải, bụi, khí thải làm phát sinh các thông số ô nhiễm vượt quy chuẩn kỹ thuật môi trường về chất thải, phát sinh thêm thông số ô nhiễm mới vượt quy chuẩn kỹ thuật môi trường về chất thải; tăng lưu lượng nước thải, bụi, khí thải làm gia tăng hàm lượng các thông số ô nhiễm</p>	<p>Nộp hồ sơ:</p> <p>- Thông qua DVC mức độ 4 của cơ quan cấp phép bắt buộc đối với trường hợp sau đây:</p> <p>+ Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải.</p> <p>+ Dự án đầu tư, cơ sở xả nước thải vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp và đáp ứng các yêu cầu sau đây: không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; không thuộc trường hợp phải quan trắc khí thải tự động, liên tục, quan trắc</p>	<p>Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính Ban quản lý các Khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội – Số 4 Vũ Trọng Khánh, Phường Mộ Lao, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội</p>	<p>- Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường: 7.200.000 đồng.</p> <p>- Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải và Dự án đầu tư, cơ sở xả nước thải vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp và đáp ứng các yêu cầu sau đây: không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô</p>	<p>- Luật Bảo vệ môi trường năm 2020;</p> <p>- Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ;</p> <p>- Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường;</p> <p>- Quyết định số 87/QĐ-BTNMT ngày 14/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.</p> <p>- Quyết định số 2787/QĐ-BTNMT ngày 24/10/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.</p>

		<p>vượt quy chuẩn kỹ thuật môi trường về chất thải; tăng mức độ ô nhiễm tiếng ồn, độ rung; thay đổi nguồn tiếp nhận nước thải và phương thức xả thải vào nguồn nước có yêu cầu bảo vệ nghiêm ngặt hơn.</p> <p>(trong đó, trong thời gian 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với các trường hợp sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải.</li> <li>+ Dự án đầu tư, cơ sở đầu nối nước thải vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp và đáp ứng các yêu cầu sau đây: không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; không thuộc trường hợp phải quan trắc khí thải tự động, liên tục, quan trắc định kỳ theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP).</li> </ul> <p>- Trong thời gian 20 (hai mươi) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với trường hợp:</p>	<p>định kỳ theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.</p> <p>- Gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính.</p> <p>Trả kết quả: Thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến, trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính.</p>		<p>nhiễm môi trường; không thuộc trường hợp phải quan trắc khí thải tự động, liên tục, quan trắc định kỳ theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ: 2.900.000 đồng.</p>	
--	--	---	---	--	--	--

*bc*

		<p>+ Giấy phép hết hạn. + Khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp có bổ sung ngành, nghề thu hút đầu tư. <i>Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết TTHC.</i></p>				
--	--	--	--	--	--	--

